

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC V

Số: 3007 /CNKV V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghĩa Hành, ngày 21 tháng 7 năm 2026

V/v phối hợp niêm yết hồ sơ và xác nhận hồ sơ
cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của
ông Huỳnh Văn Sơn, địa chỉ: Thôn An Ba, xã
Hành Thịnh (cũ) nay là xã Đình Cương.

Kính gửi: Xã Đình Cương.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực V có tiếp nhận nhận hồ sơ
đề nghị cấp lại Giấy CNQSDĐ của hộ ông Huỳnh Văn Sơn, do bị mất Giấy chứng
nhận. Địa chỉ thửa đất: thôn An Ba, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.
Mã số biên nhận hồ sơ: H48.103.24.5-251017-0063.

Để có cơ sở lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền ký cấp lại Giấy CNQSDĐ
của ông Huỳnh Văn Sơn. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực V, kính
chuyển hồ sơ đến UBND xã Đình Cương để thông báo, niêm yết công khai mất
Giấy chứng nhận thửa đất số 13-2, tờ bản đồ số 17, diện tích 40853m² (đất
RSX), được UBND huyện Nghĩa Hành giao đất làm nghiệp tại Quyết định số
916/QĐ-CT, ngày 24/11/2004, được cấp Giấy CNQSDĐ ngày 02/12/2004, số
vào sổ cấp GCN: 04187, theo quy định tại mục 8 (C) Phần V, Phụ lục I ban hành
kèm theo Nghị định 151/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

Qua sao lục hồ sơ lưu trữ tại Chi nhánh thì chỉ có trang sổ mục kê, sổ cấp
Giấy chứng nhận, Quyết định giao đất, Biên bản bàn giao đất thực địa.

(Có hồ sơ kèm theo)

Kính đề nghị UBND xã Đình Cương sớm thực hiện và gửi lại kết quả, để
Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V, giải quyết hồ sơ cho công dân
và trả kết quả đúng thời gian theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ, PGĐ Chi nhánh;
- Hộ ông Huỳnh Văn Sơn;
- Lưu HS.(Đương).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Giang

VANHOE-GLASBECK FOUNDATION
CHRISTIANITY AND CIVILIZATION
ST. JOSEPH, MISSOURI

The purpose of this fund is to provide for the education of students in the field of Christianity and Civilization. The fund is to be used for the purchase of books, travel, and other expenses connected with the study of the subject.

For a full description of the fund, see the report of the Board of Trustees.

The fund was established by the Board of Trustees of the University of Missouri, in 1911, in honor of the late Mr. J. H. VanHoe, who had been a member of the Board for many years. The fund was intended to provide for the education of students in the field of Christianity and Civilization, and to be used for the purchase of books, travel, and other expenses connected with the study of the subject. The fund has since been increased by the Board of Trustees, and the amount of the fund is now \$10,000.00. The fund is now being used for the purchase of books, travel, and other expenses connected with the study of the subject.

THE UNIVERSITY OF MISSOURI
COLUMBIA, MISSOURI
JANUARY 1, 1912



11

PHÒNG DĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN HỒ SƠ
VÀ TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số hồ sơ: 1248.103.24.5-251107-0009

Ngày hành, ngày 07 tháng 11 năm 2025

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết CL

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 7/11/2025; Ngày hẹn trả kết quả: 21/11/2025

Cơ quan giải quyết hồ sơ: Văn phòng ĐKDD Quảng Ngãi - CN VPĐK

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ	KQ QQ HS (Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn)	GH 9CHỦ
1. Giao: TP.VHCC/BỘ PHẬN TNHS & INH 2. Nhận: Cán bộ phân công	Giao ... giờ phút, Ngày 07/11/2025 Nhận.... giờ.... phút, ngày 08 tháng 11 năm 2025 Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) Ngô Thị Hiếu		
1. Giao: Cán bộ phân công 2. Nhận: Cán bộ xử lý	 giờ.... phút, ngày 08 tháng 11 năm 2025 Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) Hà Thị Ngọc		
1. Giao: Cán bộ xử lý 2. Nhận: BPTĐ&IN GIẤY CN	 giờ.... phút, ngày...tháng...năm... Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) Hà Thị Ngọc		
1. Giao: BPTĐ&IN GIẤY CN 2. Nhận: Lãnh đạo Chi nhánh	 giờ.... phút, ngày...tháng...năm... Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

1. Giao: Lãnh đạo Chi nhánh 2.Nhận: BPN đóng dấu	Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>
1. Giao: 2.Nhận:	 giờ.... phút, ngày...tháng...năm.... Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>
1. Giao: 2.Nhận:	 giờ.... phút, ngày...tháng...năm.... Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>
1. Giao: 2.Nhận:	 giờ.... phút, ngày...tháng...năm.... Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>
1. Giao: 2.Nhận:	 giờ.... phút, ngày...tháng...năm.... Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>
1. Giao: 2.Nhận:	 giờ.... phút, ngày...tháng...năm.... Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>
1. Gia 2.Nhậ	 giờ.... phút, ngày...tháng...năm.... Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Tổ chức/cá nhân <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2126 /CNKV

Nghĩa Hành, ngày 18 tháng 12 năm 2025

V/v phối hợp thông báo, niêm yết hồ sơ
mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Kính gửi: UBND xã Đình Cương

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực V có tiếp nhận nhận hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy CNQSDĐ của ông Huỳnh Văn Sơn do bị mất Giấy chứng nhận. Địa chỉ thửa đất: thôn An Ba, xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.

Để có cơ sở lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền ký cấp lại Giấy CNQSDĐ của ông Huỳnh Văn Sơn. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực V kính chuyển hồ sơ đến UBND xã Đình Cương để thông báo, niêm yết công khai mất Giấy chứng nhận thửa đất số 13-2, tờ bản đồ số 17, diện tích 40853 m² (đất RSX), được UBND huyện Nghĩa Hành giao đất lâm nghiệp tại Quyết định số 916/QĐ-CT, ngày 24/11/2004, được cấp Giấy CNQSDĐ ngày 02/12/2004, số vào sổ cấp GCN: 04187. Qua sao lục hồ sơ lưu trữ tại Chi nhánh thì chỉ có trang sổ mục kê, sổ cấp Giấy chứng nhận, Quyết định giao đất, Biên bản bàn giao đất thực địa.

(Có hồ sơ kèm theo)

Kính đề nghị UBND xã Đình Cương quan tâm, phối hợp thực hiện và sớm có văn bản phúc đáp để Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực V trình ký cấp lại Giấy chứng nhận cho ông Huỳnh Văn Sơn theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ, các PGĐ Chi nhánh;
- Lưu HS.(Đương)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Giang

THE SECRETARY OF THE ARMY
WASHINGTON, D. C. 20315
OFFICE OF THE SECRETARY
ATTENTION: THE SECRETARY
DATE: 10/1/77

TO: THE SECRETARY OF THE ARMY
FROM: THE SECRETARY OF THE ARMY
SUBJECT: THE SECRETARY OF THE ARMY

RE: THE SECRETARY OF THE ARMY

1. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

2. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

3. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

4. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

5. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

6. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

7. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

8. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

9. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

10. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

11. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

12. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

13. The Secretary of the Army is pleased to announce that the Secretary of the Army has been elected to the position of Secretary of the Army.

VĂN PHÒNG ĐKDD TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC V

Số: 142/CCTT-CNKV V

V/v cung cấp thông tin dữ liệu đất đai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Nghĩa Hành, ngày 22 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Ông Huỳnh Văn Sơn

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V tiếp nhận Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin ngày 17/10/2025 của Ông Huỳnh Văn Sơn, địa chỉ liên hệ: Thôn An Ba, Xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi. Mã hồ sơ: H48.103.24.5-251017-0063.

Sau khi kiểm tra hồ sơ địa chính, dữ liệu hệ thống quản lý đất đai VBDLIS, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V cung cấp hồ sơ theo yêu cầu như sau:

Thửa đất số 13-2, tờ bản đồ số 17, xã Đình Cương (xã Hành Thịnh (cũ)), diện tích 40853 m² loại đất rừng trồng của hộ ông Huỳnh Văn Sơn được UBND huyện Nghĩa Hành giao đất Lâm nghiệp ở địa bàn xã Hành Thịnh tại Quyết định số 916/QĐ-CT ngày 24/11/2004 và được UBND huyện Nghĩa Hành cấp giấy CNQSD đất ngày 02/12/2004, số vào sổ 04187. Tuy nhiên, tại Chi nhánh không có bản lưu giấy CNQSD đất đã cấp. (Có hồ sơ kèm theo)

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V xin cung cấp cho Ông Huỳnh Văn Sơn được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HHS, VT. (Tân Phương)

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Giang

12/10/25

Mẫu số 02/GD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ngày 9 tháng 8 năm 2023.

BIÊN BẢN GIAO ĐẤT LÂM NGHIỆP NGOÀI THỰC ĐỊA

1- Thành phần giao đất ngoài thực địa gồm:

1.1- Bên giao đất:

- Đại diện cơ quan địa chính cấp thẩm quyền (huyện hoặc tỉnh)
Ông (bà): Chức vụ:
- Đại diện cơ quan Kiểm lâm cấp thẩm quyền (huyện hoặc tỉnh):
Ông (bà): Chức vụ:
- Đại diện UBND xã: Huỳnh Tấn
Ông (bà): Huỳnh Tấn Chức vụ: CT UBND xã
- Trưởng thôn, ấp, bản có Ông (bà):
- Cán bộ địa chính xã có Ông (bà): Huỳnh Tấn

1.2- Bên được giao đất, được thuê đất (Đối với tổ chức ghi rõ họ tên, chức vụ):

Huỳnh Tấn

1.3- Người sử dụng đất kế cận:

Phía bắc: Tổn 13 Phía đông: Đất HT
Phía nam: Tổn 13 Phía tây: Tổn 13

2- Thống nhất giao đất lâm nghiệp ngoài thực địa như sau:

2.1- Vị trí khu đất lâm nghiệp được giao, được thuê:

- Tờ bản đồ hoặc tiểu khu rừng số: 17
- Thửa đất hoặc khoảnh, lô số: 13, 2
- Địa danh: Núi Mốp
Xã: Huỳnh Tấn Huyện: Ngũ Hành Sơn Tỉnh: Quảng Ngãi

2.2- Tổng diện tích đã giao: 40853 m²

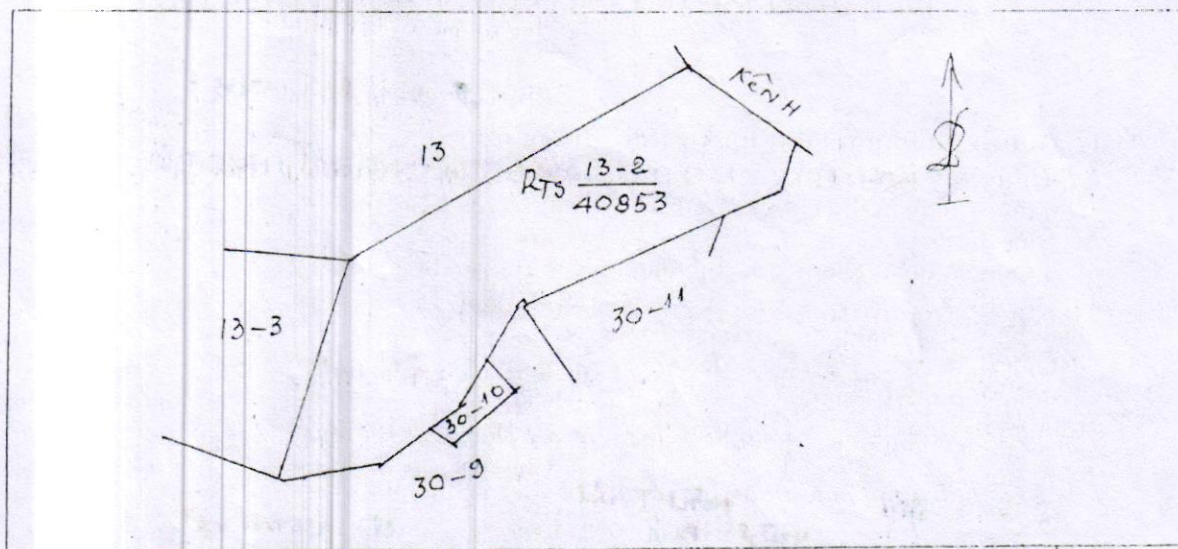
2.3- Loại đất lâm nghiệp: NTS; Trạng thái rừng: Rừng tự nhiên

2.4- Trữ lượng rừng:

2.5- Mô tả ranh giới thửa/ lô đất giao:

Điểm	Điểm	Điểm
<u>Điểm 1</u>	<u>Điểm 2</u>	<u>Điểm 3</u>
<u>Điểm 4</u>	<u>Điểm 5</u>	<u>Điểm 6</u>
<u>Điểm 7</u>	<u>Điểm 8</u>	<u>Điểm 9</u>
<u>Điểm 10</u>	<u>Điểm 11</u>	<u>Điểm 12</u>
<u>Điểm 13</u>	<u>Điểm 14</u>	<u>Điểm 15</u>
<u>Điểm 16</u>	<u>Điểm 17</u>	<u>Điểm 18</u>
<u>Điểm 19</u>	<u>Điểm 20</u>	<u>Điểm 21</u>
<u>Điểm 22</u>	<u>Điểm 23</u>	<u>Điểm 24</u>
<u>Điểm 25</u>	<u>Điểm 26</u>	<u>Điểm 27</u>
<u>Điểm 28</u>	<u>Điểm 29</u>	<u>Điểm 30</u>
<u>Điểm 31</u>	<u>Điểm 32</u>	<u>Điểm 33</u>
<u>Điểm 34</u>	<u>Điểm 35</u>	<u>Điểm 36</u>
<u>Điểm 37</u>	<u>Điểm 38</u>	<u>Điểm 39</u>
<u>Điểm 40</u>	<u>Điểm 41</u>	<u>Điểm 42</u>
<u>Điểm 43</u>	<u>Điểm 44</u>	<u>Điểm 45</u>
<u>Điểm 46</u>	<u>Điểm 47</u>	<u>Điểm 48</u>
<u>Điểm 49</u>	<u>Điểm 50</u>	<u>Điểm 51</u>
<u>Điểm 52</u>	<u>Điểm 53</u>	<u>Điểm 54</u>
<u>Điểm 55</u>	<u>Điểm 56</u>	<u>Điểm 57</u>
<u>Điểm 58</u>	<u>Điểm 59</u>	<u>Điểm 60</u>
<u>Điểm 61</u>	<u>Điểm 62</u>	<u>Điểm 63</u>
<u>Điểm 64</u>	<u>Điểm 65</u>	<u>Điểm 66</u>
<u>Điểm 67</u>	<u>Điểm 68</u>	<u>Điểm 69</u>
<u>Điểm 70</u>	<u>Điểm 71</u>	<u>Điểm 72</u>
<u>Điểm 73</u>	<u>Điểm 74</u>	<u>Điểm 75</u>
<u>Điểm 76</u>	<u>Điểm 77</u>	<u>Điểm 78</u>
<u>Điểm 79</u>	<u>Điểm 80</u>	<u>Điểm 81</u>
<u>Điểm 82</u>	<u>Điểm 83</u>	<u>Điểm 84</u>
<u>Điểm 85</u>	<u>Điểm 86</u>	<u>Điểm 87</u>
<u>Điểm 88</u>	<u>Điểm 89</u>	<u>Điểm 90</u>
<u>Điểm 91</u>	<u>Điểm 92</u>	<u>Điểm 93</u>
<u>Điểm 94</u>	<u>Điểm 95</u>	<u>Điểm 96</u>
<u>Điểm 97</u>	<u>Điểm 98</u>	<u>Điểm 99</u>
<u>Điểm 100</u>	<u>Điểm 101</u>	<u>Điểm 102</u>
<u>Điểm 103</u>	<u>Điểm 104</u>	<u>Điểm 105</u>
<u>Điểm 106</u>	<u>Điểm 107</u>	<u>Điểm 108</u>
<u>Điểm 109</u>	<u>Điểm 110</u>	<u>Điểm 111</u>
<u>Điểm 112</u>	<u>Điểm 113</u>	<u>Điểm 114</u>
<u>Điểm 115</u>	<u>Điểm 116</u>	<u>Điểm 117</u>
<u>Điểm 118</u>	<u>Điểm 119</u>	<u>Điểm 120</u>
<u>Điểm 121</u>	<u>Điểm 122</u>	<u>Điểm 123</u>
<u>Điểm 124</u>	<u>Điểm 125</u>	<u>Điểm 126</u>
<u>Điểm 127</u>	<u>Điểm 128</u>	<u>Điểm 129</u>
<u>Điểm 130</u>	<u>Điểm 131</u>	<u>Điểm 132</u>
<u>Điểm 133</u>	<u>Điểm 134</u>	<u>Điểm 135</u>
<u>Điểm 136</u>	<u>Điểm 137</u>	<u>Điểm 138</u>
<u>Điểm 139</u>	<u>Điểm 140</u>	<u>Điểm 141</u>
<u>Điểm 142</u>	<u>Điểm 143</u>	<u>Điểm 144</u>
<u>Điểm 145</u>	<u>Điểm 146</u>	<u>Điểm 147</u>
<u>Điểm 148</u>	<u>Điểm 149</u>	<u>Điểm 150</u>
<u>Điểm 151</u>	<u>Điểm 152</u>	<u>Điểm 153</u>
<u>Điểm 154</u>	<u>Điểm 155</u>	<u>Điểm 156</u>
<u>Điểm 157</u>	<u>Điểm 158</u>	<u>Điểm 159</u>
<u>Điểm 160</u>	<u>Điểm 161</u>	<u>Điểm 162</u>
<u>Điểm 163</u>	<u>Điểm 164</u>	<u>Điểm 165</u>
<u>Điểm 166</u>	<u>Điểm 167</u>	<u>Điểm 168</u>
<u>Điểm 169</u>	<u>Điểm 170</u>	<u>Điểm 171</u>
<u>Điểm 172</u>	<u>Điểm 173</u>	<u>Điểm 174</u>
<u>Điểm 175</u>	<u>Điểm 176</u>	<u>Điểm 177</u>
<u>Điểm 178</u>	<u>Điểm 179</u>	<u>Điểm 180</u>
<u>Điểm 181</u>	<u>Điểm 182</u>	<u>Điểm 183</u>
<u>Điểm 184</u>	<u>Điểm 185</u>	<u>Điểm 186</u>
<u>Điểm 187</u>	<u>Điểm 188</u>	<u>Điểm 189</u>
<u>Điểm 190</u>	<u>Điểm 191</u>	<u>Điểm 192</u>
<u>Điểm 193</u>	<u>Điểm 194</u>	<u>Điểm 195</u>
<u>Điểm 196</u>	<u>Điểm 197</u>	<u>Điểm 198</u>
<u>Điểm 199</u>	<u>Điểm 200</u>	<u>Điểm 201</u>
<u>Điểm 202</u>	<u>Điểm 203</u>	<u>Điểm 204</u>
<u>Điểm 205</u>	<u>Điểm 206</u>	<u>Điểm 207</u>
<u>Điểm 208</u>	<u>Điểm 209</u>	<u>Điểm 210</u>
<u>Điểm 211</u>	<u>Điểm 212</u>	<u>Điểm 213</u>
<u>Điểm 214</u>	<u>Điểm 215</u>	<u>Điểm 216</u>
<u>Điểm 217</u>	<u>Điểm 218</u>	<u>Điểm 219</u>
<u>Điểm 220</u>	<u>Điểm 221</u>	<u>Điểm 222</u>
<u>Điểm 223</u>	<u>Điểm 224</u>	<u>Điểm 225</u>
<u>Điểm 226</u>	<u>Điểm 227</u>	<u>Điểm 228</u>
<u>Điểm 229</u>	<u>Điểm 230</u>	<u>Điểm 231</u>
<u>Điểm 232</u>	<u>Điểm 233</u>	<u>Điểm 234</u>
<u>Điểm 235</u>	<u>Điểm 236</u>	<u>Điểm 237</u>
<u>Điểm 238</u>	<u>Điểm 239</u>	<u>Điểm 240</u>
<u>Điểm 241</u>	<u>Điểm 242</u>	<u>Điểm 243</u>
<u>Điểm 244</u>	<u>Điểm 245</u>	<u>Điểm 246</u>
<u>Điểm 247</u>	<u>Điểm 248</u>	<u>Điểm 249</u>
<u>Điểm 250</u>	<u>Điểm 251</u>	<u>Điểm 252</u>
<u>Điểm 253</u>	<u>Điểm 254</u>	<u>Điểm 255</u>
<u>Điểm 256</u>	<u>Điểm 257</u>	<u>Điểm 258</u>
<u>Điểm 259</u>	<u>Điểm 260</u>	<u>Điểm 261</u>
<u>Điểm 262</u>	<u>Điểm 263</u>	<u>Điểm 264</u>
<u>Điểm 265</u>	<u>Điểm 266</u>	<u>Điểm 267</u>
<u>Điểm 268</u>	<u>Điểm 269</u>	<u>Điểm 270</u>
<u>Điểm 271</u>	<u>Điểm 272</u>	<u>Điểm 273</u>
<u>Điểm 274</u>	<u>Điểm 275</u>	<u>Điểm 276</u>
<u>Điểm 277</u>	<u>Điểm 278</u>	<u>Điểm 279</u>
<u>Điểm 280</u>	<u>Điểm 281</u>	<u>Điểm 282</u>
<u>Điểm 283</u>	<u>Điểm 284</u>	<u>Điểm 285</u>
<u>Điểm 286</u>	<u>Điểm 287</u>	<u>Điểm 288</u>
<u>Điểm 289</u>	<u>Điểm 290</u>	<u>Điểm 291</u>
<u>Điểm 292</u>	<u>Điểm 293</u>	<u>Điểm 294</u>
<u>Điểm 295</u>	<u>Điểm 296</u>	<u>Điểm 297</u>
<u>Điểm 298</u>	<u>Điểm 299</u>	<u>Điểm 300</u>
<u>Điểm 301</u>	<u>Điểm 302</u>	<u>Điểm 303</u>
<u>Điểm 304</u>	<u>Điểm 305</u>	<u>Điểm 306</u>
<u>Điểm 307</u>	<u>Điểm 308</u>	<u>Điểm 309</u>
<u>Điểm 310</u>	<u>Điểm 311</u>	<u>Điểm 312</u>
<u>Điểm 313</u>	<u>Điểm 314</u>	<u>Điểm 315</u>
<u>Điểm 316</u>	<u>Điểm 317</u>	<u>Điểm 318</u>
<u>Điểm 319</u>	<u>Điểm 320</u>	<u>Điểm 321</u>
<u>Điểm 322</u>	<u>Điểm 323</u>	<u>Điểm 324</u>
<u>Điểm 325</u>	<u>Điểm 326</u>	<u>Điểm 327</u>
<u>Điểm 328</u>	<u>Điểm 329</u>	<u>Điểm 330</u>
<u>Điểm 331</u>	<u>Điểm 332</u>	<u>Điểm 333</u>
<u>Điểm 334</u>	<u>Điểm 335</u>	<u>Điểm 336</u>
<u>Điểm 337</u>	<u>Điểm 338</u>	<u>Điểm 339</u>
<u>Điểm 340</u>	<u>Điểm 341</u>	<u>Điểm 342</u>
<u>Điểm 343</u>	<u>Điểm 344</u>	<u>Điểm 345</u>
<u>Điểm 346</u>	<u>Điểm 347</u>	<u>Điểm 348</u>
<u>Điểm 349</u>	<u>Điểm 350</u>	<u>Điểm 351</u>
<u>Điểm 352</u>	<u>Điểm 353</u>	<u>Điểm 354</u>
<u>Điểm 355</u>	<u>Điểm 356</u>	<u>Điểm 357</u>
<u>Điểm 358</u>	<u>Điểm 359</u>	<u>Điểm 360</u>
<u>Điểm 361</u>	<u>Điểm 362</u>	<u>Điểm 363</u>
<u>Điểm 364</u>	<u>Điểm 365</u>	<u>Điểm 366</u>
<u>Điểm 367</u>	<u>Điểm 368</u>	<u>Điểm 369</u>
<u>Điểm 370</u>	<u>Điểm 371</u>	<u>Điểm 372</u>
<u>Điểm 373</u>	<u>Điểm 374</u>	<u>Điểm 375</u>
<u>Điểm 376</u>	<u>Điểm 377</u>	<u>Điểm 378</u>
<u>Điểm 379</u>	<u>Điểm 380</u>	<u>Điểm 381</u>
<u>Điểm 382</u>	<u>Điểm 383</u>	<u>Điểm 384</u>
<u>Điểm 385</u>	<u>Điểm 386</u>	<u>Điểm 387</u>
<u>Điểm 388</u>	<u>Điểm 389</u>	<u>Điểm 390</u>
<u>Điểm 391</u>	<u>Điểm 392</u>	<u>Điểm 393</u>
<u>Điểm 394</u>	<u>Điểm 395</u>	<u>Điểm 396</u>
<u>Điểm 397</u>	<u>Điểm 398</u>	<u>Điểm 399</u>
<u>Điểm 400</u>	<u>Điểm 401</u>	<u>Điểm 402</u>
<u>Điểm 403</u>	<u>Điểm 404</u>	<u>Điểm 405</u>
<u>Điểm 406</u>	<u>Điểm 407</u>	<u>Điểm 408</u>
<u>Điểm 409</u>	<u>Điểm 410</u>	<u>Điểm 411</u>
<u>Điểm 412</u>	<u>Điểm 413</u>	<u>Điểm 414</u>
<u>Điểm 415</u>	<u>Điểm 416</u>	<u>Điểm 417</u>
<u>Điểm 418</u>	<u>Điểm 419</u>	<u>Điểm 420</u>
<u>Điểm 421</u>	<u>Điểm 422</u>	<u>Điểm 423</u>
<u>Điểm 424</u>	<u>Điểm 425</u>	<u>Điểm 426</u>
<u>Điểm 427</u>	<u>Điểm 428</u>	<u>Điểm 429</u>
<u>Điểm 430</u>	<u>Điểm 431</u>	<u>Điểm 432</u>
<u>Điểm 433</u>	<u>Điểm 434</u>	<u>Điểm 435</u>
<u>Điểm 436</u>	<u>Điểm 437</u>	<u>Điểm 438</u>
<u>Điểm 439</u>	<u>Điểm 440</u>	<u>Điểm 441</u>
<u>Điểm 442</u>	<u>Điểm 443</u>	<u>Điểm 444</u>
<u>Điểm 445</u>	<u>Điểm 446</u>	<u>Điểm 447</u>
<u>Điểm 448</u>	<u>Điểm 449</u>	<u>Điểm 450</u>
<u>Điểm 451</u>	<u>Điểm 452</u>	<u>Điểm 453</u>
<u>Điểm 454</u>	<u>Điểm 455</u>	<u>Điểm 456</u>
<u>Điểm 457</u>	<u>Điểm 458</u>	<u>Điểm 459</u>
<u>Điểm 460</u>	<u>Điểm 461</u>	<u>Điểm 462</u>
<u>Điểm 463</u>	<u>Điểm 464</u>	<u>Điểm 465</u>
<u>Điểm 466</u>	<u>Điểm 467</u>	<u>Điểm 468</u>
<u>Điểm 469</u>	<u>Điểm 470</u>	<u>Điểm 471</u>
<u>Điểm 472</u>	<u>Điểm 473</u>	<u>Điểm 474</u>
<u>Điểm 475</u>	<u>Điểm 476</u>	<u>Điểm 477</u>
<u>Điểm 478</u>	<u>Điểm 479</u>	<u>Điểm 480</u>
<u>Điểm 481</u>	<u>Điểm 482</u>	<u>Điểm 483</u>
<u>Điểm 484</u>	<u>Điểm 485</u>	<u>Điểm 486</u>
<u>Điểm 487</u>	<u>Điểm 488</u>	<u>Điểm 489</u>
<u>Điểm 490</u>	<u>Điểm 491</u>	<u>Điểm 492</u>
<u>Điểm 493</u>	<u>Điểm 494</u>	<u>Điểm 495</u>
<u>Điểm 496</u>	<u>Điểm 497</u>	<u>Điểm 498</u>
<u>Điểm 499</u>	<u>Điểm 500</u>	<u>Điểm 501</u>
<u>Điểm 502</u>	<u>Điểm 503</u>	<u>Điểm 504</u>
<u>Điểm 505</u>	<u>Điểm 506</u>	<u>Điểm 507</u>
<u>Điểm 508</u>	<u>Điểm 509</u>	<u>Điểm 510</u>
<u>Điểm 511</u>	<u>Điểm 512</u>	<u>Điểm 513</u>
<u>Điểm 514</u>	<u>Điểm 515</u>	<u>Điểm 516</u>
<u>Điểm 517</u>	<u>Điểm 518</u>	<u>Điểm 519</u>
<u>Điểm 520</u>	<u>Điểm 521</u>	<u>Điểm 522</u>
<u>Điểm 523</u>	<u>Điểm 524</u>	<u>Điểm 525</u>
<u>Điểm 526</u>	<u>Điểm 527</u>	<u>Điểm 528</u>
<u>Điểm 529</u>	<u>Điểm 530</u>	<u>Điểm 531</u>
<u>Điểm 532</u>	<u>Điểm 533</u>	<u>Điểm 534</u>
<u>Điểm 535</u>	<u>Điểm 536</u>	<u>Điểm 537</u>
<u>Điểm 538</u>	<u>Điểm 539</u>	<u>Điểm 540</u>
<u>Điểm 541</u>	<u>Điểm 542</u>	<u>Điểm 543</u>
<u>Điểm 544</u>	<u>Điểm 545</u>	<u>Điểm 546</u>
<u>Điểm 547</u>	<u>Điểm 548</u>	<u>Điểm 549</u>
<u>Điểm 550</u>	<u>Điểm 551</u>	<u>Điểm 552</u>
<u>Điểm 553</u>	<u>Điểm 554</u>	<u>Điểm 555</u>
<u>Điểm 556</u>	<u>Điểm 557</u>	<u>Điểm 558</u>
<u>Điểm 559</u>	<u>Điểm 560</u>	<u>Điểm 561</u>
<u>Điểm 562</u>	<u>Điểm 563</u>	<u>Điểm 564</u>
<u>Điểm 565</u>	<u>Điểm 566</u>	<u>Điểm 567</u>
<u>Điểm 568</u>	<u>Điểm 569</u>	<u>Điểm 570</u>
<u>Điểm 571</u>	<u>Điểm 572</u>	<u>Điểm 573</u>
<u>Điểm 574</u>	<u>Điểm 575</u>	<u>Điểm 576</u>
<u>Điểm 577</u>	<u>Điểm 578</u>	<u>Điểm 579</u>
<u>Điểm 580</u>	<u>Điểm 581</u>	<u>Điểm 582</u>
<u>Điểm 583</u>	<u>Điểm 584</u>	<u>Điểm 585</u>
<u>Điểm 586</u>	<u>Điểm 587</u>	<u>Điểm 588</u>
<u>Điểm 589</u>	<u>Điểm 590</u>	<u>Điểm 591</u>
<u>Điểm 592</u>	<u>Điểm 593</u>	<u>Điểm 594</u>
<u>Điểm 595</u>	<u>Điểm 596</u>	<u>Điểm 597</u>
<u>Điểm 598</u>	<u>Điểm 599</u>	<u>Điểm 600</u>
<u>Điểm 601</u>	<u>Điểm 602</u>	<u>Điểm 603</u>
<u>Điểm 604</u>	<u>Điểm 605</u>	<u>Điểm 606</u>
<u>Điểm 607</u>	<u>Điểm 608</u>	<u>Điểm 609</u>
<u>Điểm 610</u>	<u>Điểm 611</u>	<u>Điểm 612</u>
<u>Điểm 613</u>	<u>Điểm 614</u>	<u>Điểm 615</u>
<u>Điểm 616</u>	<u>Điểm 617</u>	<u>Điểm 618</u>
<u>Điểm 619</u>	<u>Điểm 620</u>	<u>Điểm 621</u>
<u>Điểm 622</u>	<u>Điểm 623</u>	<u>Điểm 624</u>
<u>Điểm 625</u>	<u>Điểm 626</u>	<u>Điểm 627</u>
<u>Điểm 628</u>	<u>Điểm 629</u>	<u>Điểm 630</u>
<u>Điểm 631</u>	<u>Điểm 632</u>	<u>Điểm 633</u>
<u>Điểm 634</u>	<u>Điểm 635</u>	<u>Điểm 636</u>
<u>Điểm 637</u>	<u>Điểm 638</u>	<u>Điểm 639</u>
<u>Điểm 640</u>	<u>Điểm 641</u>	<u>Điểm 642</u>
<u>Điểm 643</u>	<u>Điểm 644</u>	<u>Điểm 645</u>
<u>Điểm 646</u>	<u>Điểm 647</u>	<u>Điểm 648</u>
<u>Điểm 649</u>	<u>Điểm 650</u>	<u>Điểm 651</u>
<u>Điểm 652</u>	<u>Điểm 653</u>	<u>Điểm 654</u>
<u>Điểm 655</u>	<u>Điểm 656</u>	<u>Điểm 657</u>
<u>Điểm 658</u>	<u>Điểm 659</u>	<u>Điểm 660</u>
<u>Điểm 661</u>	<u>Điểm 662</u>	<u>Điểm 663</u>
<u>Điểm 664</u>	<u>Điểm 665</u>	<u>Điểm 666</u>
<u>Điểm 667</u>	<u>Điểm 668</u>	<u>Điểm 669</u>
<u>Điểm 670</u>	<u>Điểm 671</u>	<u>Điểm 672</u>
<u>Điểm 673</u>	<u>Điểm 674</u>	<u>Điểm 675</u>
<u>Điểm 676</u>	<u>Điểm 677</u>	<u>Điểm 678</u>
<u>Điểm 679</u>	<u>Điểm 680</u>	<u>Điểm 681</u>
<u>Điểm 682</u>	<u>Điểm 683</u>	<u></u>

Sơ họa ranh giới thửa/ lô đất



Các bên tham gia giao đất ký tên

Đ. chính x

Hau

Huyện

T/M Ủy ban nhân dân xã
(ký, đóng dấu)

9/6

Đại diện Cơ quan Địa chính
Tỉnh/ huyện (ký, ghi họ tên)

Đại diện cơ quan Kiểm lâm
Tỉnh/ huyện (ký, ghi họ tên)

Bên nhận đất (ký, ghi họ tên)
(nếu là tổ chức thì ký, đóng dấu)

Son

Trưởng thôn, ấp, bản
(ký, ghi họ tên)

Người sử dụng đất kế cận
(lần lượt ký và ghi họ tên)

Ung
Trần Thị Thanh Bn

Toan

Ung
Lê Trung Hoa

Số mục kê

Số thứ tự tờ bản đồ: 17

Số thứ tự thửa đất	Tên người sử dụng, quản lý	Loại đối tượng	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng			Chi tiết	Số thứ tự thửa	Nội dung thay đổi
				Cấp GCN	Quy hoạch	Kiểm kê			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
65	Nguyễn Tấn Mạnh	GDC	30,829.0	RSX		RSM			
66	Huỳnh Thụy	GDC	55,784.0	RSX		RSM			
67	Trần Văn Hậu	GDC	29,019.0	RSX		RSM			
68	Huỳnh Văn Sơn	GDC	40,853.0	RSX		RSM			
69	Lê Trung Hoa	GDC	19,422.0	RSX		RSM			
70	Lê Trung Hoa	GDC	11,403.0	RSX		RSM			
71	Huỳnh Hùng	GDC	1,154.0	RSX		RSM			
72	Đàm Tinh (Biểu)	GDC	4,633.0	RSX		RSM			
73	Trần Thị Nhi	GDC	85,785.0	RSX		RSM			
74	Nguyễn Văn Thảo	GDC	83,363.0	RSX		RSM			
75	Trần Đường	GDC	2,658.0	RSX		RSM			
76	Cao Hiến	GDC	2,010.0	RSX		RSM			
77	Nguyễn Tấn Chế	GDC	13,423.0	RSX	RSM	RSM			
78	Đỗ Thị Mỹ Lê	GDC	25,152.0	RSX	RSM	RSM			
79	Hộ Có Đất LN Chưa Giao	GDC	984,032.0						
80	UB xã Hành Thịnh quản lý	UBQ	322,100.0			NCS			
81	UB xã Hành Thịnh quản lý	UBQ	134,800.0			DCS			
15.1.1	Đ. Văn Hùng - Ủy viên Hội đồng		5,331.2	RTS					
	Chứng số: 1991			Quyết					



80² cấp giấy

Trang số



STT giấy	Tên chủ sử dụng Nơi thường trú	Diện tích (m ²)	Gồm các thửa		Cơ sở pháp lý cấp giấy
			Tổng số thửa	Liệt kê số hiệu thửa và số tờ bản đồ	
1	2	3	4	5	6
1					386 QP-CT 12/04/04
113	Phạm Văn Hòa anbu	63224	1	43 (17)	
114	Phạm Văn Tâm anbu	7004	1	45.21 (17)	
115	Nguyễn Văn Luận anbu	18487	1	45.31 (17)	
116	Nguyễn Văn Luận anbu	59295	1	30 (17)	
				1 thửa 82, 83, 84 theo hồ sơ 002/SL/2013 Cấp giấy mới: 0100/2, 0100.6.26	
117	Phạm Văn Sơn anbu	40853	1	13.2 (17)	
118	Phạm Văn Phím anbu	57237	1	44 (17)	
119	Trần Tây T. Hòa	26510	1	20.7 (17)	
120	Trần Hữu Châu Hùng	2010	1	30.44 (17)	
121	Nguyễn Văn Mạnh Châu Hùng	20829	1	30.9 (17)	
				Quyết định của Ủy ban Nhân dân tại họp đồng bộ 08 ngày 01/11-2007-SCT/HĐSD Ngày 30/3/2007 Sở NN&PTNT 00220/2007-Đ-2007	
122	Nguyễn Văn Mạnh Châu Hùng	17752	1	30.2 (17)	
				Cấp giấy mới 01/11-2007-SCT/HĐSD Ngày 30/3/2007 Sở NN&PTNT 00220/2007-Đ-2007	
123	Trần Văn Châu Hùng	55754	1	13 (17)	

2/10



ĐƠN XIN GIAO ĐẤT LÂM NGHIỆP

Kính gửi: UBND xã Hải Thịnh

1- Người làm đơn xin giao đất:

1.1- Họ tên chủ hộ gia đình, cá nhân: Huỳnh Văn Sơn
- Năm sinh: 1976
- Số CMND: 24.236.800, cấp ngày 23/3/2011 tại
- Số nhân khẩu (của hộ gia đình xin giao đất):
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: An Nhơn - Hải Thịnh

1.2- Tên tổ chức:
- Quyết định (hoặc giấy phép) thành lập số: ngày / /
- Cơ quan thẩm quyền Quyết định:
- Địa chỉ cơ quan:

2- Làm đơn xin giao đất lâm nghiệp như sau:

2.1- Tổng diện tích xin giao: 40.853 m².
2.2- Vị trí tại:
- Tờ bản đồ hoặc tiểu khu rừng số: 17
- Thửa đất hoặc khoảnh, lô số: 13-2-1
- Địa danh: Núi Mực
Xã: Hải Thịnh Huyện Ngã Hai Tỉnh Hải Thịnh
2.3- Loại đất lâm nghiệp: Rừng Trảng thái rừng:
2.4- Mục đích sử dụng: Rừng trồng sản xuất
2.5- Thời hạn sử dụng: 50 năm, (từ đến)
(Trường hợp xin giao nhiều thửa đất phải có danh sách kèm theo)

3- Kèm theo đơn này có các tài liệu sau đây:

4- Cam kết khi được Nhà nước giao đất:

- Sử dụng đất lâm nghiệp đúng mục đích được giao
- Chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng
- Các cam kết khác:

Xác nhận ngày tháng năm
Trưởng thôn (ký, ghi rõ họ tên)
(Đối với hộ gia đình, cá nhân xin giao đất)

Ngày 11 tháng 2 năm 2023
Người làm đơn ký tên
(Nếu là tổ chức thì ký, đóng dấu)

Sơn

PHẢN GIỚI CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

1. Ý kiến của Ủy ban nhân dân xã..... Hành Thịnh.....

- Hình thức, mức độ đầy đủ của hồ sơ:
 - Hiện trạng đất xin được giao:
 - Khả năng sử dụng đất:

Ngày 15 tháng 12, năm 2013
TM/ UBND Xã (phường, thị trấn)
(ký, đóng dấu)

2. Ý kiến của cơ quan Địa chính cấp thẩm quyền

Ngày tháng ... năm ...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐỊA CHÍNH
(đóng dấu)

Ghi chú:

Hồ gia đình, cá nhân xin giơ đãi căn cứ xác nhận của trưởng thôn, bản, ấp



DANH SÁCH GIAO ĐẤT LÂM NGHIỆP XÃ Ở HÀNH THỊNH

(Kèm theo Quyết định số 916/QĐ-CT ngày 24/11/2004 của Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hành)

TT	Họ tên chủ hộ	Số CMND	Nơi thường trú	Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Chú chú
1	Cao Lâm		Xuân Đình	17	20-1 20-5	6703 9551	Hai thửa
2	Trần Lực		Xuân Đình	17	20-8	1019	
3	Huỳnh Phương		Xuân Hoà	17	41	19379	
4	Trần Thanh Thuận		Xuân Đình	17	13-1	3703	
5	Nguyễn Hải	210790755	Xuân Đình	17	12-1	4784	4784
6	Trần Toán		Xuân Ba	17	30-3 30-10	6370 1379	Hai thửa
7	Trần Văn Có	210829692	Xuân Đình	17	12-3	16143	
8	Nguyễn Tấn Bồ		Châu Mỹ	17	30-15	5963	
9	Cao Văn Đông	210994655	Xuân Ba	17	45-17	48745	
10	Lê Văn Công	211150573	Mỹ Hưng	17	45-16	41158	
11	Lê Văn Nhạc		Xuân Hoà	17	20-11 45-18	3218 1256	Hai thửa
12	Nguyễn Tấn Bảy		Xuân Ba	17	45-36	60395	
13	Cao Văn Phiêm	211971184	Ba Bình	17	44	51237	
14	Trương Mẫn		Xuân Đình	17	45-22	7412	
15	Huỳnh Văn Tám		An Ba	17	45-21	7994	
16	Ngô Rê	210791191	Xuân Đình	17	45-20	15406	
17	Huỳnh Công Hải		Mỹ Hưng	17	45-35 45-37	67686 42765	Hai thửa
18	Huỳnh Mới		Xuân Đình	17	45-6	13535	
19	Phan Tấn Đường		Xuân Hoà	17	45-24	7814	
20	Đàm Mẫn		Xuân Đình	17	45-27	7160	
21	Cao Văn Tinh		Xuân Đình	17	45-34	45530	
22	Nguyễn Văn Nhung	210824720	Mỹ Hưng	17	45-15	45954	
23	Cao Văn Thận		Xuân Ba	17	46	50021	
24	Phạm Văn Hoà	210202602	TX. Q. Ngãi	17	43	63224	
25	Huỳnh Ngọc Hải		Ba Bình	17	45-14	86017	
26	Huỳnh Đình		Xuân Hoà	17	45-1	14554	
27	Nguyễn Tấn Luận		An Ba	17	30 45-31	59295 18487	Hai thửa
28	Nguyễn Đồng		Xuân Đình	17	45-26	4995	
29	Cao Văn Ty		Châu Mỹ	17	42	31631	
30	Huỳnh Cư		Châu Mỹ	17	45-32	9011	
31	Lê Tấn Vàng		Ba Bình	17	45-13	13214	
32	Nguyễn Văn Ưu		Xuân Ba	17	30-16	9858	
33	Lê Hương		Châu Mỹ	17	30-12	6052	

TT	Họ tên chủ hộ	Số CMND	Nơi thường trú	Số tờ bản đồ	Số Thửa	Diện tích (m ²)	Ghi chú
34	Trương Thông		Châu Mỹ	17	30-1	4781	
35	Lê Bút		Xuân Ba	17	36	25454	
36	Ngô Ban	211066412	Xuân Đình	17	20-3	7454	
37	Trương Văn Xuân	211169558	Xuân Đình	17	20-9	6372	
38	Huỳnh Vàng		Xuân Đình	17	45-25	10495	
39	Nguyễn Đãi		Xuân Đình	17	20-4	4796	Hai thửa
					45-19	20016	
40	Đào Tím		Xuân Đình	17	45-30	1339	
41	Hoàng Văn Hà		Châu Mỹ	17	45-29	10911	
42	Trần Mạnh Quân		Xuân Đình	17	45-28	9873	
43	Trần Văn Lân		Xuân Đình	17	30-8	1543	
44	Trần Nganh		Xuân Đình	17	11-1	6778	Hai thửa
					30-7	4440	
45	Phạm Cư		Xuân Đình	17	20-2	2939	
46	Huỳnh Lua		Xuân Đình	17	45-7	19130	
47	Trần Tây		Thuận Hoà	17	20-7	26510	
48	Phạm Thị Quyên		Xuân Đình	17	45-3	14151	
49	Đặng Cảnh		Xuân Đình	17	45-4	12978	
50	Trần Dũng		Ba Bình	17	45-5	675	
51	Phạm Cho		Xuân Đình	17	45-10	408	
52	Cao Am		Xuân Đình	17	45-02	1318	
53	Phạm Văn		Xuân Đình	17	45-8	21484	
54	Phan Cây		Xuân Đình	17	45-9	5276	
55	Nguyễn Văn Tuấn		Ba Bình	17	20-6	6112	
56	Huỳnh Tuất		Xuân Đình	17	45-11	15276	
57	Nguyễn Tấn Mạnh		Châu Mỹ	17	30-2	17752	Hai thửa
					30-9	30829	
58	Huỳnh Thuỷ	210791747	Châu Mỹ	17	13	55784	
59	Trần Văn Hậu		Xuân Đình	17	30-5	29019	
60	Huỳnh Văn Sơn	211936800	An Ba	17	13-2	40853	
61	Lê Trung Hoa	210824226	Xuân Ba	17	11-3	19422	Hai thửa
					30-11	11403	
62	Trương Văn Hàng		Xuân Đình	16	160	19439	
63	Huỳnh Hùng		Ba Bình	17	12-2	1154	
64	Đàm Tình (Biểu)		Xuân Đình	17	20-10	4633	
65	Trần Thị Nhi	210969773	Mỹ Hưng	17	45-33	85785	
66	Nguyễn Văn Thảo	211953419	Mỹ Hưng	17	45-38	83363	
67	Trần Dương		Xuân Đình	17	45-23	2658	
68	Cao Hiền		Châu Mỹ	17	30-14	2010	
69	Nguyễn Tấn Chế		Xuân Ba	17	30-18	13423	
70	Đỗ Thị Mỹ Lệ	210960787	Xuân Ba	17	30-17	25152	
Tổng cộng						1601699	

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN NGHĨA HÀNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2162/QĐ-CTU huyện Nghĩa Hành, ngày 24 tháng 11 năm 2004



QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH UBND HUYỆN NGHĨA HÀNH

V/v giao đất Lâm nghiệp ở địa phận xã Hành Thịnh
cho hộ gia đình trồng rừng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ công văn số 2162/BTNMT-DD ngày 02/7/2004 về việc thi hành Luật đất đai năm 2003 trong thời gian chưa có các Nghị định hướng dẫn thi hành;

Căn cứ quyết định số 266/QĐ-UB ngày 29/3/2004, của UBND huyện Nghĩa Hành về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất năm 2004 cho đơn vị xã Hành Thịnh;

Xét tờ trình số 48/TTr-UB ngày 19/11/2004, của UBND xã Hành Thịnh về việc xin giao đất lâm nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân;

Theo đề nghị của phòng Địa chính – Nông nghiệp & PTNT huyện, tại tờ trình số: 1375/TTr-ĐC ngày 24/11/2004,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay giao đất lâm nghiệp thuộc địa phận xã Hành Thịnh cho hộ gia đình theo danh sách đính kèm

- Tổng số hộ được giao: 70 hộ.

- Tổng diện tích được giao: 1.601.699m²

- Sử dụng vào mục đích: Trồng rừng

- Thời gian sử dụng: 50 năm

- Gồm 79 thửa đất, thuộc 2 tờ bản đồ số 16 và 17 đất lâm nghiệp, xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành

(Có trích lục bản đồ đất lâm nghiệp kèm theo)

Điều 2. Hộ gia đình có tên tại điều 1 có trách nhiệm thực hiện sử dụng đất lâm nghiệp và trồng rừng theo qui định của pháp luật hiện hành.

17/11/2004
Giao cho UBND xã Hành Thịnh xác định mốc giới, bàn giao đất trên thực địa và theo dõi thực hiện theo luật định.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng ĐC-NN&PTNT, các ngành có liên quan, Chủ tịch UBND xã Hành Thịnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: ↓

- Như điều 3
- CT, PCT UBND huyện
- Lưu VT

KT. CHỦ TỊCH UBND HUYỆN NGHĨA HÀNH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Anh Tính

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

Hôm nay, ngàytháng năm 2026, tại thực địa thửa đất.

- Chúng tôi gồm có:

Ông: Hồ Như Dương; Nhân viên: Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực V.

Ông (bà): Huỳnh Văn Sơn..... Chủ sử dụng đất.

Ông (bà):

Ông (bà):

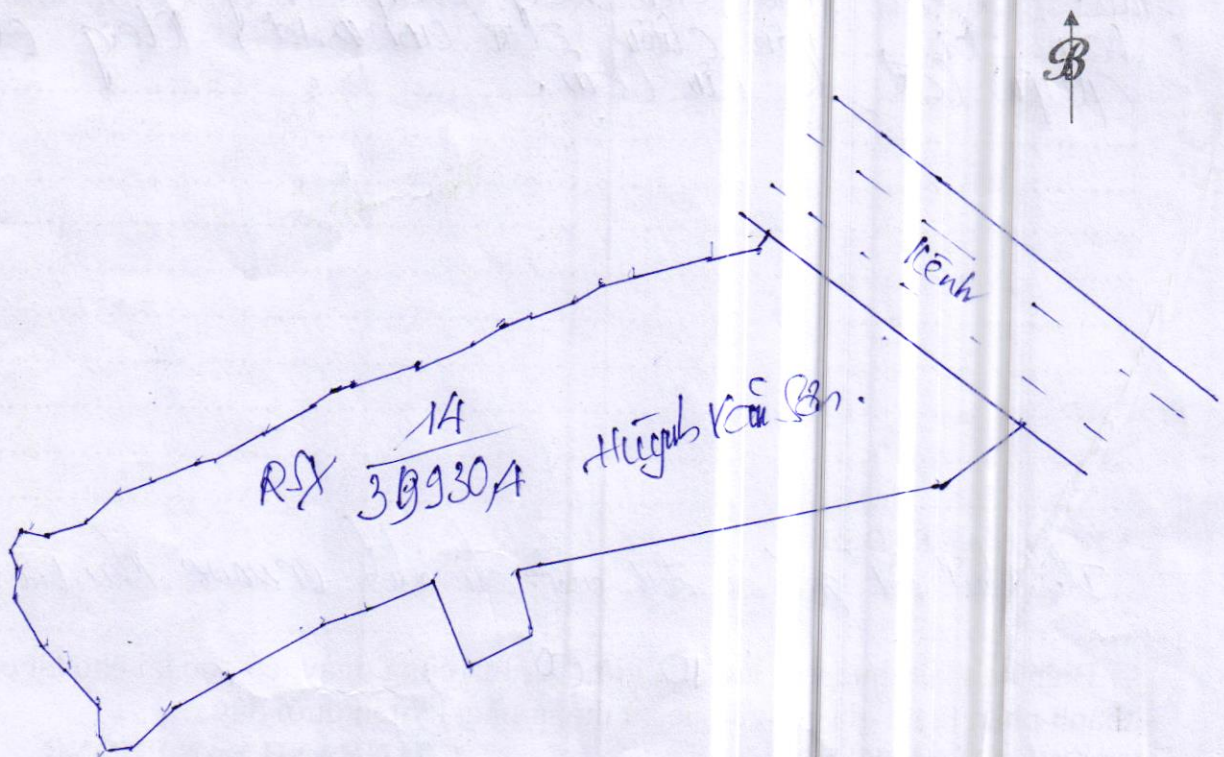
1/ Tại Thửa đất:

- Thửa số: 14....., tờ bản đồ số: 99....., tổng diện tích: 3.9930/4 m²
(trong đó, đất RSX.....m²; đất.....m², thuộc xã Phước Cường....., tỉnh
Quảng Ngãi.

2/ Nội dung:

Tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà)
he ông Huỳnh Văn Sơn đang sử dụng đất tại xã: Phước Cường....., tỉnh
Quảng Ngãi. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống
nhất của những người sử dụng đất liền kề, chúng tôi đã xác định ranh giới, mốc
giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT:



Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Huỳnh Văn Sơn	Huỳnh Văn Sơn		
2	Lê Thị Kiêm	Lê Thị Kiêm		
3	Huỳnh Tung	Huỳnh Tung		
4	Lê Công Hòa	Lê Công Hòa		
5				
6				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT

Năm 2004, cấp GCN tại thửa đất 13,2 tờ bản đồ 17 với diện tích 1085,3m² (đất rừng sản xuất). Thửa liền kề đất V. và năm 2018 thửa đất hiện chưa được biến đổi. Qua đó cho thấy thửa đất ông Huỳnh Văn Sơn đang quản lý sử dụng tại thửa đất 14 tờ bản đồ 9B với diện tích 39930,4m² (đất RST). Diện tích quản 9226m² người nhận diện thửa đất xác định là do quá trình đo đạc lần GCN trước đây bằng phương pháp thủ công nên có sai về diện tích, thửa đất này nội địa thửa đất từ trước đến nay không thay đổi, không bao bị, lấn chiếm đất công dân, không thuộc quyền của hệ liên can.

* Ý kiến của UBND xã:

Thỏa thuận kết quả đo đạc của chi nhánh văn phòng khu vực.

...Biên bản kết thúc vào lúc 10 giờ 00 phút cùng ngày, có đọc lại cho tất cả thành phần tham gia cùng nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

Huỳnh Văn Sơn

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG

ĐKDD KHU VỰC V

Nhân viên

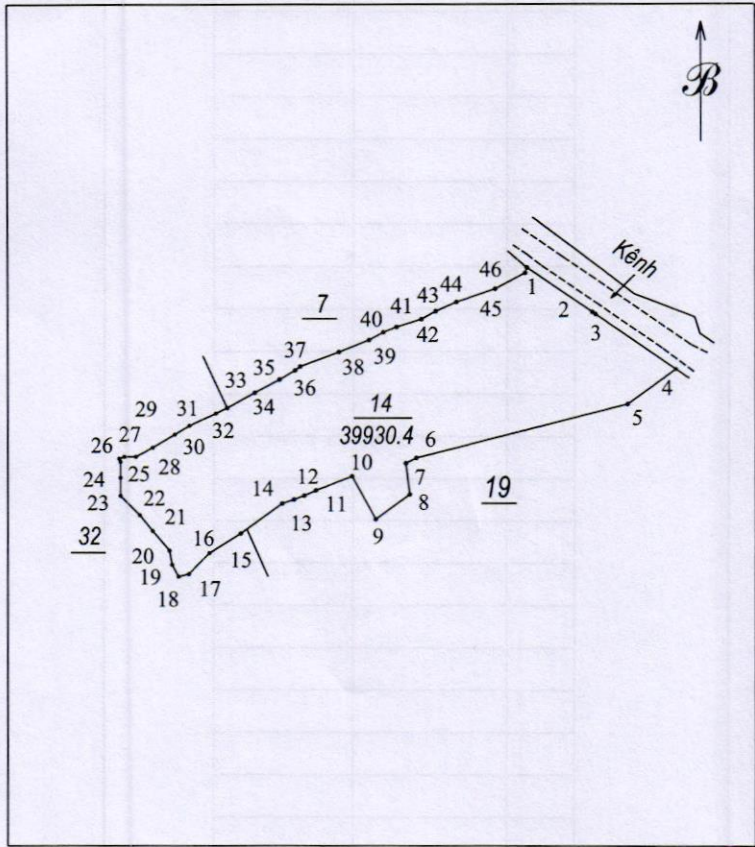
Đinh Cường

ĐẠI DIỆN UBND XÃ ... ĐINH CƯỜNG

Huỳnh Tung

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 14 ;Tờ bản đồ địa chính số: 99
xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.
2. Diện tích: 39930.4 m²;Loại đất RSX
Tài liệu đo đạc: Theo bản đồ địa chính được nghiệm thu năm 2013.
3. Tên người sử dụng đất, Người quản lý đất: Hộ ông Huỳnh Văn Sơn
4. Giấy chứng nhận:
5. Tình hình thay đổi ranh giới : Không
6. Các thông khác cần trích lục:
7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh(m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1655886.14	588947.38	60.48
2	1655852.43	588997.60	2.89
3	1655850.82	589000.00	74.80
4	1655808.98	589062.01	45.70
5	1655782.29	589024.92	168.07
6	1655741.00	588862.00	8.94
7	1655737.00	588854.00	24.19
8	1655713.00	588857.00	32.20
9	1655694.00	588831.00	37.59
10	1655727.00	588813.00	30.08
11	1655716.00	588785.00	9.85
12	1655712.00	588776.00	8.54
13	1655709.00	588768.00	9.49
14	1655706.00	588759.00	39.41
15	1655683.00	588727.00	28.30
16	1655683.00	588727.00	

Ngày 15 tháng 7 năm 2026
NGƯỜI TRÍCH LỤC

Hồ Như Dương

Ngày tháng năm 2026
VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC V
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Giang

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH
(bổ sung)

STT	Tọa độ đỉnh thửa		Kích thước cạnh(m)
	X (m)	Y (m)	
16	1655683.00	588727.00	28.30
17	1655668.00	588703.00	
18	1655652.00	588687.00	22.63
19	1655650.00	588679.00	8.25
20	1655659.00	588674.00	10.30
21	1655670.00	588672.00	11.18
22	1655685.00	588659.00	19.85
23	1655697.00	588649.00	15.62
24	1655712.00	588634.00	21.21
25	1655726.00	588634.00	14.00
26	1655738.00	588634.00	12.00
27	1655740.50	588633.00	2.69
28	1655742.00	588637.00	4.27
29	1655742.00	588646.00	9.00
30	1655749.00	588659.00	14.76
31	1655759.00	588676.00	19.72
32	1655765.75	588687.41	13.26
33	1655775.00	588708.00	22.57
34	1655779.36	588716.62	9.66
35	1655791.00	588738.00	24.34
36	1655801.00	588757.00	21.47
37	1655808.00	588769.00	13.89
38	1655811.00	588773.00	5.00
39	1655822.00	588803.00	31.95
40	1655831.00	588826.00	24.70
41	1655837.00	588837.00	12.53
42	1655841.00	588847.00	10.77
43	1655847.00	588866.00	19.92
44	1655853.00	588877.00	12.53
45	1655860.00	588893.00	17.46
46	1655870.00	588923.00	31.62
47	1655882.00	588946.00	25.94
1	1655886.14	588947.38	4.36

[illegible]

(bỏ sung)

: Tờ bản đồ địa chính số: 99

9-1. Tọa độ đỉnh thừa, kích thước cạnh:

Tọa độ đỉnh thừa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
15	1655683.00	588727.00	28.30
16	1655668.00	588703.00	
17	1655652.00	588687.00	22.63
18	1655650.00	588679.00	8.25
19	1655659.00	588674.00	10.30
20	1655670.00	588672.00	11.18
21	1655685.00	588659.00	19.85
22	1655697.00	588649.00	15.62
23	1655712.00	588634.00	21.21
24	1655726.00	588634.00	14.00
25	1655738.00	588634.00	12.00
26	1655740.50	588633.00	2.69
27	1655742.00	588637.00	4.27
28	1655742.00	588646.00	9.00
29	1655749.00	588659.00	14.76
30	1655759.00	588676.00	19.72
31	1655765.75	588687.41	13.26
32	1655775.00	588708.00	22.57
33	1655779.36	588716.62	9.66
34	1655791.00	588738.00	24.34
35	1655801.00	588757.00	21.47
36	1655808.00	588769.00	13.89
37	1655811.00	588773.00	5.00
38	1655822.00	588803.00	31.95
39	1655831.00	588826.00	24.70
40	1655837.00	588837.00	12.53
41	1655841.00	588847.00	10.77
42	1655847.00	588866.00	19.92
43	1655853.00	588877.00	12.53
44	1655860.00	588893.00	17.46
45	1655870.00	588923.00	31.62
46	1655882.00	588946.00	25.94
1	1655886.14	588947.38	4.36

9-2. Tọa độ đỉnh thừa, kích thước cạnh:

[illegible]

Mẫu số 18.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: - Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực V

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Họ và tên⁽²⁾: Huỳnh Văn Sơn, Sinh năm 15/4/1970

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽²⁾: 051070027737

c) Địa chỉ⁽²⁾: Thôn An Ba, xã Đình An, tỉnh Quảng Ngãi

Đại diện cho những người cùng sử dụng đất: Nguyễn Thị Hạnh

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0339455339. Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Nội dung biến động⁽³⁾:

Yêu cầu cấp lại giấy chứng nhận QSDĐ tại vị thửa đất số 13-2 tờ bản đồ số 17 do trong quá trình sử dụng bị thất lạc.

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁴⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2)

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ... tháng 11 Năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Huỳnh Văn Sơn
Huỳnh Văn Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN ĐỨNG TÊN TRÊN GCN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐÃ CẤP CHO HỘ GIA ĐÌNH

Kính gửi: - Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi.
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực V

Hôm nay, vào ngày tháng 11 Năm 2005, tại

1. Thành phần.

Chúng tôi gồm có:

- (1) Ông (bà): Huỳnh Văn Sơn Sinh năm 1970 Số CCCD 051070027737
(2) Ông (bà): Nguyễn Thị Hạnh Sinh năm 1973 Số CCCD 051173009792
(3) Ông (bà): Sinh năm Số CCCD
(4) Ông (bà): Sinh năm Số CCCD
(5) Ông (bà): Sinh năm Số CCCD
(6) Ông (bà): Sinh năm Số CCCD
(7) Ông (bà): Sinh năm Số CCCD
(8) Ông (bà): Sinh năm Số CCCD

Là những thành viên có chung quyền sử dụng đất trong hộ ông (bà): Huỳnh Văn Sơn tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu.

2. Nội dung: Tự kê khai các thành viên trong hộ gia đình ông (bà): Huỳnh Văn Sơn tại thời điểm cấp giấy chứng nhận lần đầu và thỏa thuận việc đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông (bà): Huỳnh Văn Sơn

Vào năm 2004, hộ gia đình tôi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận 04187 cấp ngày 02 / 12 / 2004, do hộ ông (bà): Huỳnh Văn Sơn đại diện đứng tên trong giấy chứng nhận cho các thửa đất sau:

- Thửa đất số: 13-2, tờ bản đồ số 13, diện tích 40853 m²,
Số vào sổ: 04187, số phát hành: cấp ngày: 02/12/2004
- Thửa đất số: , tờ bản đồ số , diện tích m²,
Số vào sổ: , số phát hành: cấp ngày:
- Thửa đất số: , tờ bản đồ số , diện tích m²,
Số vào sổ: , số phát hành: cấp ngày:
- Thửa đất số: , tờ bản đồ số , diện tích m²,
Số vào sổ: , số phát hành: cấp ngày:
- Thửa đất số: , tờ bản đồ số , diện tích m²,
Số vào sổ: , số phát hành: cấp ngày:
- Thửa đất số: , tờ bản đồ số , diện tích m²,
Số vào sổ: , số phát hành: cấp ngày:

Để thuận tiện trong việc đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật, nay các thành viên trong hộ chúng tôi tại thời điểm cấp giấy chứng nhận lần đầu thống nhất cử ông (bà): Huỳnh Văn Sơn....., sinh năm 1970..., số CCCD 0907002732....., địa chỉ thường trú: xã Đĩnh Cường....., tỉnh Quảng Ngãi.....

Đại diện cho những người có tên nêu trên đại diện đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Chúng tôi cam kết:

- Ngoài các thành viên nêu trên hộ gia đình tôi tại thời điểm cấp GCNQSD đất lần đầu năm 2004... không còn ai khác.

- Việc kê khai các thành viên trong hộ tại thời điểm cấp giấy chứng nhận lần đầu và nội dung cử người đại diện là hoàn toàn đúng sự thật, chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai như trên là hoàn toàn đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kê khai này.

THÀNH VIÊN THAM DỰ

(ký, ghi rõ họ tên)

Huỳnh Văn Sơn

Huỳnh Văn Sơn

Hạnh

Nguyễn Thị Hạnh

AN THÔNG DĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
PHÂN TN & TKQ CHI NHÁNH VPĐKĐĐ KHU
VỰC V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: H48.103.24.5-251107-0009



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Chủ nhân hồ sơ của: **HUỖNH VĂN SƠN**

Địa chỉ: Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0339455339

Số điện thoại của người được ủy quyền: 0

Yêu cầu giải quyết: CL(có đo) (UQ Mai Văn Nền)

Phân hồ sơ:

Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 11/ĐK	Loại chính	1
Văn bản thỏa thuận	Loại chính	1
Giấy ủy quyền	Loại chính	1
Mệnh trích đo	Loại chính	1

Chủ hồ sơ: (bỏ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 09 giờ 11 phút, ngày 07 tháng 11 năm 2025

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 09 giờ 11 phút, ngày 21 tháng 11 năm 2025

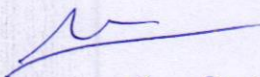
Địa điểm trả kết quả tại: Bộ phận TN & TKQ Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực V

Chú ý:

Hồ sơ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

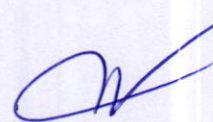
(Ký và ghi rõ họ tên)


Mai Văn Nền (Ủy quyền)

HUỖNH VĂN SƠN

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Ngô Thị Hiếu

Người kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CMND; trường hợp đi nhận thay

phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.

Người nộp hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả

hết thời hạn của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả;

Người tiếp nhận độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

1. Tiếp cận vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

2. Tiếp cận thông qua ứng dụng Zalo;

3. Tiếp cận tại văn phòng công ty Quảng Ngãi.

4. Tiếp cận qua mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



Not for use (if only)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

----- o0o -----

GIẤY ỦY QUYỀN

(Dành cho cá nhân)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ vào các văn bản hiện pháp hiện hành.

....., ngày 4 tháng 11 năm 2025; chúng tôi gồm có:

I. BÊN ỦY QUYỀN:

Họ tên: Nguyễn Văn Sơn
Địa chỉ: Thôn An Ba, Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi
Số CCCD: 051070027737 cấp ngày: 04/5/2021 nơi cấp: Cục Cảnh Sát

II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Họ tên: Mai Văn Nền
Địa chỉ: Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi
Số CCCD: 049093016678 cấp ngày: 15/8/2021 nơi cấp: Cục Cảnh Sát

III. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Nộp & nhận hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận QSDĐ
đất và thửa đất số 13-2, tờ bản đồ số 17 tại
vườn phòng đang bị đất đai chưa rõ
Đóng các khoản phí, lệ phí nếu có

IV. CAM KẾT

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên.
- Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết.

Giấy ủy quyền trên được lập thành bản, mỗi bên giữ bản.

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên)

Nguyễn Văn Sơn
Nguyễn Văn Sơn

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên)

Mai Văn Nền
Mai Văn Nền





**CHỨNG THỰC CỦA CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐÌNH CƯƠNG**

Ngày 4 tháng 11 năm 2025 (Bằng chữ: Ngày bốn tháng mười một năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm). Tại Ủy ban nhân dân xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.
Tôi Nguyễn Sĩ Hải;..... là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC

Các ông/bà có tên sau đây:

Ông/Bà: Huỳnh Văn Sơn

CCCD số: 051070027737 cấp ngày 4/5/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

Ông/Bà: Mai Văn Nên

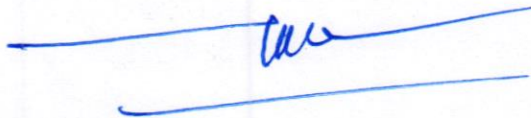
CCCD số: 049093016678 cấp ngày 15/8/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

Các ông/bà có tên trên cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã cùng ký vào giấy tờ, văn bản này trước mặt ông Đặng Thanh Tuyên là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực360..... quyền số 01/2025 - SCT/CK, ĐC

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Thanh Tuyên





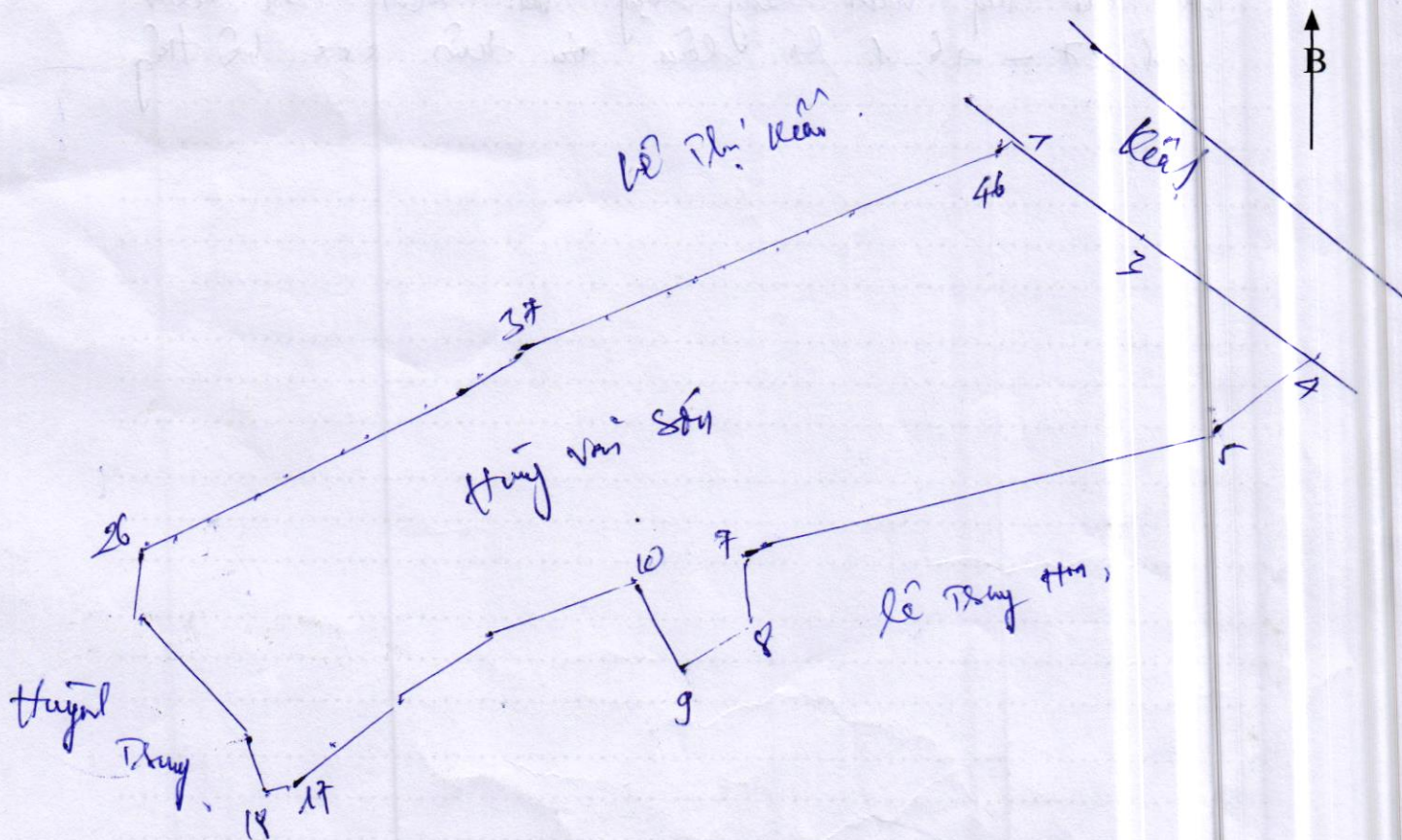
Đang chờ xử lý

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 10 tháng 6... Năm 2026, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) Huỳnh Văn Sơn..... đang sử dụng đất tại xã Đức Xuyên..... (ghi chi tiết đến số nhà, ngách, ngõ, đường, tổ dân phố, thôn,...). Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

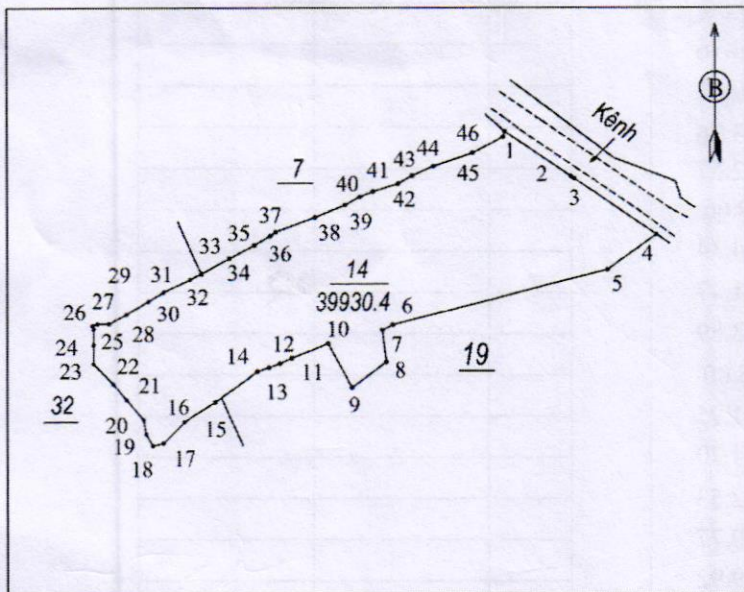


(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 1 năm 2025

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỪA ĐẤT

- Thửa đất số: Lô số 13-2; Tờ bản đồ địa chính số: 17; Đo vẽ năm: 2003;
Diện tích: 48805 m²; Loại đất: RTS; Hình thức sử dụng: Riêng
- Địa chỉ thửa đất: xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.
- Tên đơn vị sử dụng đất: Huỳnh Văn Sơn.
- Địa chỉ đơn vị sử dụng đất: xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận đã cấp
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới và diện tích không thay đổi so với bản đồ, không có tranh chấp.
- Diện tích, loại đất, tờ bản đồ, số thửa sau đo đạc chỉnh lý: 39930.4 m²; Loại đất: R_{CS}X
Tờ bản đồ: 99; Số thửa: 14
- Sơ đồ thửa đất:
- Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa		Kích thước cạnh (m)
	X(m)	Y(m)	
1	1655886.14	588947.38	60.48
2	1655852.43	588997.60	2.89
3	1655850.82	589000.00	74.80
4	1655808.98	589062.01	45.70
5	1655782.29	589024.92	168.07
6	1655741.00	588862.00	8.94
7	1655737.00	588854.00	24.19
8	1655713.00	588857.00	32.20
9	1655694.00	588831.00	37.59
10	1655727.00	588813.00	30.08
11	1655716.00	588785.00	9.85
12	1655712.00	588776.00	8.54
13	1655709.00	588768.00	9.49
14	1655706.00	588759.00	39.41
15	1655683.00	588727.00	

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất (hoặc hiện trạng quản lý đất đối với đất giao quản lý)

Hy Sơn
Hy Sơn

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi
chi nhánh khu vực v

Người thực hiện

Nguyễn Thế Lữ

Nguyễn Thế Lữ

KT Giám đốc

Phó Giám đốc

Nguyễn Giang
Nguyễn Giang

(bổ sung)

; Tờ bản đồ địa chính số: 99

9-1. Tọa độ đỉnh thừa, kích thước cạnh:

9-2. Tọa độ đỉnh thừa, kích thước cạnh:

Tọa độ đỉnh thừa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
15	1655683.00	588727.00	28.30
16	1655668.00	588703.00	
17	1655652.00	588687.00	22.63
18	1655650.00	588679.00	8.25
19	1655659.00	588674.00	10.30
20	1655670.00	588672.00	11.18
21	1655685.00	588659.00	19.85
22	1655697.00	588649.00	15.62
23	1655712.00	588634.00	21.21
24	1655726.00	588634.00	14.00
25	1655738.00	588634.00	12.00
26	1655740.50	588633.00	2.69
27	1655742.00	588637.00	4.27
28	1655742.00	588646.00	9.00
29	1655749.00	588659.00	14.76
30	1655759.00	588676.00	19.72
31	1655765.75	588687.41	13.26
32	1655775.00	588708.00	22.57
33	1655779.36	588716.62	9.66
34	1655791.00	588738.00	24.34
35	1655801.00	588757.00	21.47
36	1655808.00	588769.00	13.89
37	1655811.00	588773.00	5.00
38	1655822.00	588803.00	31.95
39	1655831.00	588826.00	24.70
40	1655837.00	588837.00	12.53
41	1655841.00	588847.00	10.77
42	1655847.00	588866.00	19.92
43	1655853.00	588877.00	12.53
44	1655860.00	588893.00	17.46
45	1655870.00	588923.00	31.62
46	1655882.00	588946.00	25.94
1	1655886.14	588947.38	4.36

[illegible]

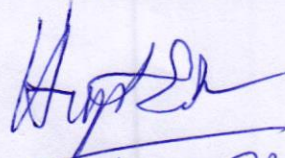
Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1.	Hyện Hòa Đa	Hyện		
2.	Lê Thị Kiên	Liên		
3.	Nguyễn Hoàng			
4.	Lê Hoàng Hòa	Hòa		
5.				
6.				
7.				
8.				

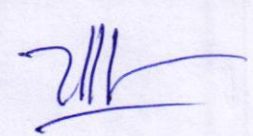
Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có):

.....

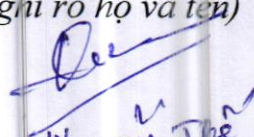
Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Hyện Hòa Đa

Người dẫn đặc
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Mai Thị Thụy Hồng

**Cán bộ đo đạc Văn
phòng đăng ký đất đai
Chi nhánh KV V**
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Nguyễn Thế Li

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

